

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2021

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Năm 2021 là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025, trên cơ sở hơn 10 năm triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị xã hội và sự tham gia tích cực của người dân; UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Quảng Trị đã tập trung chỉ đạo, điều hành, tháo gỡ những khó khăn, triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 đảm bảo các mục tiêu đã đề ra, kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai Chương trình

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 với những nội dung trọng tâm sau:

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện các bộ tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn tỉnh (cấp huyện, xã, thôn) theo các quy định hiện hành, cho đến khi Trung ương, UBND tỉnh ban hành các bộ tiêu chí mới; đồng thời giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh kịp thời cụ thể hóa các văn bản của Trung ương về bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp, đề trình UBND tỉnh ban hành bộ tiêu chí nông thôn mới áp dụng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025¹;

- Chỉ đạo các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, các huyện, các xã phấn đấu đạt chuẩn, tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, kịp thời hỗ trợ các địa phương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để phấn đấu đến cuối năm 2021 có thêm 06 xã đạt chuẩn NTM², đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021 đã giao các huyện (*số xã đạt chuẩn NTM năm 2021: huyện Gio Linh có 03 xã, huyện Triệu Phong có 02 xã, huyện Hải Lăng có 01 xã*);

- Tiến hành đánh giá, tổng kết tình hình thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, nhiệm kỳ 2016-2020³; trong đó có Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về xây dựng nông thôn mới đến năm 2020, làm cơ sở để trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 (thay thế cho Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND);

¹ Văn bản số 472/UBND-NN ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh.

² Văn bản số 778/UBND-NN ngày 08/3/2021 của UBND tỉnh.

³ Báo cáo số 82/BC-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh.

- Kịp thời phân bổ nguồn vốn ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ các xã (Hải Định, Gio Mai, Triệu Long và Triệu Độ) phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2021⁴;

- Chỉ đạo phương án, kế hoạch hỗ trợ các huyện xây dựng huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, cụ thể: các huyện Triệu Phong, Hải Lăng phấn đấu đạt chuẩn cuối năm 2023; huyện Vĩnh Linh phấn đấu đạt chuẩn cuối năm 2024; huyện Gio Linh phấn đấu đạt chuẩn cuối năm 2025; huyện Cam Lộ phấn đấu hoàn thành huyện đạt chuẩn NTM nâng cao vào năm 2023 và NTM kiểu mẫu năm 2025⁵.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tiến hành tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/4/2017 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025;

- Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xây dựng nông thôn mới như: Quy định chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay trong phát triển sản xuất, kinh doanh thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM; Quy chế thi đua khen thưởng trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025.

2. Công tác tuyên truyền, vận động

Công tác tuyên truyền về nông thôn mới tiếp tục được chú trọng, đổi mới về nội dung lẫn hình thức. Các cơ quan truyền thông của địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn tiếp tục tích cực đưa tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các hoạt động xây dựng nông thôn mới nhằm không ngừng nâng cao nhận thức và kịp thời cung cấp thông tin cần thiết đến tận người dân; đồng thời qua đó phát hiện những bất cập của các địa phương trong xây dựng nông thôn mới để kịp thời chỉ đạo điều chỉnh. Trang thông tin điện tử nông thôn mới tỉnh⁶ đã kịp thời cập nhật các văn bản chỉ đạo, điều hành từ trung ương đến cơ sở; có hàng trăm tin, bài viết do các cộng tác viên của các đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh cung cấp, cũng như sưu tầm, đã góp phần cung cấp kịp thời các chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới.

Các Sở, ngành đã triển khai nhiều hoạt động như: các Đoàn thể cấp tỉnh đã tập trung tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên thực hiện chủ trương, đường lối về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới nên đã huy động sự tham gia, đóng góp của người dân trong triển khai nhiều hoạt động như làm đường giao thông, xây dựng vườn hoa, phân loại rác tại hộ gia đình,...; Ban Dân tộc tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện phong trào thi đua “Ngành công tác Dân tộc chung sức xây dựng nông thôn mới”, góp phần tuyên truyền, vận động, khơi dậy tình đoàn kết, ý chí phấn đấu vượt qua khó khăn của bà con vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS); Công an tỉnh đã phát hành 6 số tin, bài báo phục vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở và nhiều tin bài tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới; Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn xem việc tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, không ngừng nâng cao chất lượng về mặt nội dung, hình thức đăng tải...

⁴ Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh.

⁵ Thông báo số 104/TB-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh.

⁶ Tại website: nongthonmoi.quangtri.gov.vn

Các địa phương đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền như tổ chức Lễ công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới (tại các xã Hải Hưng, Hải Quy, Trung Sơn, Triệu Nguyên), lễ phát động xây dựng xã đạt chuẩn NTM (tại xã Hải Định), UBND huyện Đakrông tổ chức Hội nghị tổng kết NTM năm 2020; qua đó góp phần tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về xây dựng nông thôn mới, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

3. Kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

Trong thời gian các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 chưa được trung ương phê duyệt, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới thuộc ngành, địa phương quản lý đảm bảo đúng quy định; tiến hành kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh sau khi các Chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt⁷.

Tiếp tục duy trì hoạt động của hệ thống Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh, cấp huyện để tham mưu điều phối việc triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2021⁸.

4. Công tác đỡ đầu, phụ trách các xã xây dựng NTM

Ngày 14/7/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1841/QĐ-UBND về phân công địa bàn phụ trách, đỡ đầu xây dựng nông thôn mới; đến nay đã có 18/26 đơn vị⁹ đã thành lập các tổ công tác, ban hành Kế hoạch và có các hoạt động thực tế hỗ trợ địa phương xây dựng nông thôn mới. Một số hoạt động tiêu biểu của các đơn vị trong 6 tháng đầu năm 2021 như sau:

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hỗ trợ xã Vĩnh Hà 04 nhà Đại đoàn kết và 20 chiếc xe đạp, hỗ trợ các xã Hải Khê, Triệu Trung, Triệu Sơn mỗi xã 01 nhà Đại đoàn kết, tổng trị giá 150 triệu đồng;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trao 70 suất quà và xây dựng 5 mái ấm tình thương cho Hội viên phụ nữ nghèo, khó khăn tại xã Lìa, hỗ trợ 3 mô hình sinh kế (mô hình chăn nuôi dê với 20con/10 hộ, mô hình chăn nuôi bò với 5 con/5 hộ tại xã Lìa; mô hình chăn nuôi bò với 8 con/8 hộ tại xã Cam Thủy;
- Ban Dân tộc tỉnh đã lồng ghép nguồn vốn viện trợ của Chính phủ Ailen để đầu tư tuyến đường giao thông tại thôn Tân Linh, xã Hướng Tân với tổng kinh phí 01 tỷ đồng;
- Hội Nông dân tỉnh đã hỗ trợ 10 hộ hội viên nông dân tại xã Triệu Độ vay 300 triệu đồng từ nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân để nuôi bò lai sinh sản;
- Tỉnh Đoàn đã hỗ trợ 04 xã Hướng Sơn, Triệu Vân, Trung Sơn và Triệu Hòa triển khai 07km “Ánh sáng đường quê” với tổng kinh phí 80 triệu đồng;

⁷ Văn bản số 2069/UBND-NN ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh.

⁸ Văn bản số 1187/UBND-NN ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh.

⁹ Còn 08 đơn vị chưa ban hành kế hoạch thực hiện, gồm: Sở Công thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Ngân hàng Chính sách và Xã hội tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức 01 lớp hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và thu gom bao gói, rác thải bảo vệ thực vật sau sử dụng, 01 lớp tập huấn quy trình chăn nuôi gà an toàn sinh học và mô hình chăn nuôi gà thịt bản địa với 600 con tại xã Ba Lòng; 01 lớp tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm tại xã Triệu Nguyên; hỗ trợ nâng cấp và sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt thôn Cây Chanh, xã Ba Lòng; tổ chức các lớp tập huấn sản xuất, kinh doanh, chế biến nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm, hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng phương án phòng chống thiên tai, tư vấn và phát triển sản phẩm cho các chủ thể tham gia chương trình OCOP, tư vấn, xúc tiến thương mại cho các hợp tác xã nông nghiệp tại 04 xã (Triệu Nguyên, Ba Long, Kim Thạch và Tân Hợp),...

- Công an tỉnh đã huy động các nguồn lực để xây mới 03 nhà cho các hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hỗ trợ xây dựng công trình thủy lợi khe Plăng, đoạn đường kiểu mẫu tại thôn Hoang mới, của xã Hướng Linh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

- Đối với quy hoạch cấp xã: Đến nay các quy hoạch NTM cấp xã đã hết thời hạn quy hoạch, một số đồ án quy hoạch không còn phù hợp với các đặc điểm của địa phương, đặc biệt có một số xã có sự thay đổi về địa giới hành chính cũng như đặc điểm kinh tế xã hội do sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã. Hiện nay, theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng, các địa phương đã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, là cơ sở để rà soát điều chỉnh đảm bảo phù hợp với các định hướng phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025;

- Đối với quy hoạch vùng huyện: UBND tỉnh đã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch vùng huyện đến năm 2040, định hướng đến năm 2050 cho 2 huyện Hải Lăng và Vĩnh Linh, thống nhất chủ trương lập quy vùng huyện đối với huyện Triệu Phong.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế xã hội

Hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn tiếp tục được cải thiện, phục vụ thiết thực hơn cho đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân nông thôn, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn theo hướng khang trang, hiện đại. Mặc dù, nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới chưa được phân bổ, nhưng các địa phương đã tập trung huy động nhiều nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng như giao thông, thủy lợi,...

Kịp thời khắc phục các công trình thủy lợi, tưới tiêu bị hư hỏng do thiên tai, phục vụ sản xuất theo kế hoạch đề ra (diện tích tưới trong vụ Đông Xuân 2020-2021: là 25.817 ha lúa, 1.223 ha màu, mạ, cây công nghiệp, 1200 ha nuôi trồng thủy sản và 145 ha cây công nghiệp dài ngày, cây dược liệu trên địa bàn toàn tỉnh); khắc phục, tu sửa các công trình cung cấp nước sinh hoạt cho các địa phương bị ảnh hưởng.

Tiếp tục triển khai dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia cho 21 xã trên địa bàn các huyện Hướng Hóa, Gio Linh, Hải Lăng; nâng cao độ tin cậy cung cấp điện, chống quá tải lưới điện phân phối cho các xã. Tiếp tục đưa vào kế hoạch đầu tư cho các chợ (chợ Tân Liên, chợ Tân Long, chợ Tà Rụt, chợ Cam Nghĩa) để đảm bảo quy hoạch và nhu cầu phát triển chợ của các địa phương. Xây dựng kế hoạch phát triển điểm giới thiệu, bán sản phẩm OCOP để hỗ trợ, kết nối sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh.

Tiến hành lồng ghép các chương trình dự án cho đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã đặc biệt khó khăn như: Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn thuộc chương trình 135 do Chính phủ Ai Len tài trợ thực hiện đầu tư xây dựng 10 công trình (6 công trình nhà sinh hoạt cộng đồng, 4 công trình đường giao thông) tại 10 xã¹⁰ với tổng kinh phí 9.096 triệu đồng. Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đầu tư xây dựng 5 công trình đường giao thông tại 3 xã (Húc, Hướng Lộc, Xy) với tổng kinh phí là 16.400 triệu đồng.

3. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

Thực hiện mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững gắn với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trong 6 tháng đầu năm, nền sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực; nhiều mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, canh tác tự nhiên và liên kết trong sản xuất tiêu thụ sản phẩm được hình thành¹¹, thu nhập và đời sống của người dân vùng nông thôn ngày càng cải thiện; bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới. Công tác truyền thông với nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú về các chủ trương, chính sách, các thông tin về tiến bộ khoa học công nghệ, các mô hình sản xuất mới, hiệu quả, tình hình, diễn biến của giá cả thị trường, thiên tai, dịch bệnh đã được cập nhật và chuyển tải kịp thời đến bà con nông dân, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức, chỉ đạo sản xuất một cách hiệu quả và bền vững.

Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” năm 2021¹² tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện; tiến hành khảo sát, tổng hợp nhu cầu đăng ký ý tưởng sản phẩm tham gia Chương trình OCOP năm 2021 với 66 danh mục ý tưởng; xây dựng hoàn thiện website: ocop.quangtri.gov.vn để tuyên truyền về Chương trình OCOP, sản phẩm OCOP của tỉnh¹³.

Công tác đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện; đến nay, đã có 51/295 Hợp tác xã (HTX) nông nghiệp được chứng nhận HTX kiểu mới, có 200/235 Tổ hợp tác nông nghiệp được chứng thực.

Ban hành kế hoạch đào tạo nghề lao động nông thôn năm 2021¹⁴ (đợt 1) cho 1.246 lao động nông thôn với kinh phí 2 tỷ đồng và đã tổ chức đào tạo cho khoảng hơn 500 lao động nông thôn. Toàn tỉnh có khoảng 630 lao động (chủ yếu là lao động nông thôn) được xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài. Phần đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68,5%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt 32%, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 48,5%.

¹⁰ Hướng Hiệp, Tà Long, A Bung, A Vao, Linh Trường, Hướng Lộc, Ba Nang, A Dơi, Hướng Tân, Vĩnh Ổ.

¹¹ Liên kết với CTCP nông sản hữu cơ Quảng Trị sản xuất lúa hữu cơ với 35 ha trên địa bàn 02 huyện Gio Linh và Hải Lăng; tiếp tục phối hợp với Tập đoàn Sumimoto triển khai mô hình trồng dưa lưới theo công nghệ Nhật Bản tại xã Trung Giang, phường Đông Lễ, xã Triệu Sơn; phối hợp với Công ty Seibu Nousan Việt Nam triển khai một số mô hình trồng trọt ứng dụng công nghệ Nhật Bản tại xã Vĩnh Tú với quy mô 01 ha dưa lưới trồng ngoài trời và 02 ha khoai lang Nhật Bản; phối hợp với CTCP tổng công ty thương mại Quảng Trị xây dựng đề án phát triển lúa VietGap và lúa hữu cơ; tiếp tục phối hợp cùng Công ty Nafoods Tây Bắc triển khai mô hình chanh leo với quy mô 80ha.

¹² Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh.

¹³ Đến nay, toàn tỉnh có 53 sản phẩm đạt chứng nhận sản phẩm OCOP, trong đó có 7 sản phẩm 4 sao, 46 sản phẩm 3 sao; với 07 chủ thể là Hợp tác xã, 12 chủ thể là doanh nghiệp và 17 hộ cá thể.

¹⁴ Kế hoạch số 1379/KH-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh.

Chính sách cấp bù lãi suất, phát triển sản xuất kinh doanh theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 14/9/2015 UBND tỉnh tiếp tục được triển khai thực hiện, góp phần tạo điều kiện giúp người dân tiếp cận được nguồn vốn cho vay lãi suất thấp thực hiện các dự án phát triển sản xuất nhằm nâng cao thu nhập cho người dân.

4. Giảm nghèo và an sinh xã hội

Trong 6 tháng đầu năm đã triển khai các chính sách giảm nghèo theo Nghị quyết 80/2021/NQ-CP với tổng kinh phí là 693,98 tỷ đồng (vốn vay Ngân hàng CSXH: 580 tỷ đồng; vốn thực hiện các chính sách giảm nghèo: 104,68 tỷ đồng; Quỹ “Vì người nghèo” các cấp trong tỉnh: 9,29 tỷ đồng); đến cuối năm 2020, toàn tỉnh có 73 xã có tỷ lệ hộ nghèo dưới 5% theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều (trừ hộ nghèo bảo trợ xã hội), chiếm 72,27% số xã trong toàn tỉnh.

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo thông qua nâng cao thu nhập cho hộ gia đình, hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản; ưu tiên nguồn lực thực hiện chính sách đối với vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, miền núi nhằm đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo, hạn chế tái nghèo, giảm khoảng cách về thu nhập và đời sống trên từng địa bàn, nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả.

5. Phát triển giáo dục ở nông thôn

Sự nghiệp giáo dục đào tạo tiếp tục được quan tâm và phát triển toàn diện; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư đảm bảo nhu cầu dạy, học và đảm bảo đạt chuẩn theo quy định. Đến tháng 6/2021, toàn tỉnh có 193/368 trường (khỏi các trường công lập) đạt chuẩn quốc gia, chiếm 52,4%; trong đó, mầm non có 92/147 trường, tiểu học có 38/67 trường, TH&THCS có 34/80 trường, THCS có 19/43 trường, THPT có 10/24 trường, THCS&THPT có 0/7 trường. Nhiều trường đã hết chu kỳ kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn quốc gia (05 năm) nhưng chưa thực hiện đánh giá lại theo quy định. Tiếp tục duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3; nâng cao chất lượng phổ cập THCS tại các huyện, thị xã.

6. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày được nâng cao về chất lượng; cơ sở vật chất trang thiết bị về y tế tiếp tục được quan tâm đầu tư; đội ngũ cán bộ y tế cơ sở ngày càng được tăng cường về chất lượng chuyên môn. Trong 6 tháng đầu năm, ngành y tế đã chủ động, tích cực phối hợp với các ban ngành liên quan triển khai các biện pháp phòng chống dịch, góp phần đảm bảo sức khỏe của người dân nông thôn nói riêng, toàn tỉnh nói chung.

Tiếp tục duy trì kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; hướng dẫn triển khai cho huyện Hải Lăng (còn xã Hải Sơn) thực hiện đăng ký và triển khai các hoạt động xây dựng xã đạt bộ tiêu chí về y tế xã. Tiếp tục triển khai thực hiện dự án nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị vay vốn ODA của Chính phủ Italia. Triển khai sửa chữa khẩn cấp các cơ sở y tế bị hư hỏng do mưa lũ cuối năm 2020. Tiếp tục huy động sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và sự đóng góp của người dân trong việc đầu tư cho y tế.

7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn

Việc đầu tư xây dựng, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở từng bước hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần của người dân, góp phần nâng cao ý thức của nhân dân trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao ý thức thụ hưởng văn hóa của nhân dân. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, đã có những tác động tích cực. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng, trình HĐND tỉnh Đề án về xây dựng thiết chế, văn hóa cơ sở giai đoạn 2021-2025.

Đến nay, có 93,1% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”, có 99,4% đơn vị cấp thôn được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa” và tương đương với 81,4% có nhà văn hóa - khu thể thao, có 87,8% đơn vị cấp xã có trung tâm văn hóa - thể thao.

8. Vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường nông thôn

Phong trào chỉnh trang, bảo vệ môi trường nông thôn được các tổ chức đoàn thể, địa phương quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện, như: Phong trào “Ngày chủ nhật xanh”, “Chống rác thải nhựa”, “Ánh sáng đường quê”,... đã góp phần cải thiện diện mạo, bộ mặt của các làng quê. Công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường, nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường khu vực nông thôn và phát động các phong trào quần chúng bảo vệ môi trường được thực hiện có hiệu quả. Tăng cường công tác rà soát, đôn đốc hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh khu vực nông thôn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường. Công tác quản lý chất thải được chú trọng, có 8/8 huyện, thị xã có đơn vị thu gom và vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, với 74/101 xã đã tổ chức thu gom chất thải rắn. Triển khai mô hình thí điểm thu gom xử lý chất thải rắn cho cụm xã, gồm: mô hình tại cụm xã Tà Rụt, Húc Nghi, A Ngo, A Vao (dự kiến đưa vào vận hành vào cuối năm), mô hình dựa vào cộng đồng tại xã Triệu Sơn, Triệu Trạch, Triệu An, Triệu Lăng (đang triển khai); đang thẩm định chủ trương đầu tư dự án xây dựng lò đốt chất thải rắn sinh hoạt khu vực Nghĩa trang Liệt sỹ Trường Sơn và vùng lân cận để xử lý rác cho các xã vùng Tây Gio Linh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kiểm tra việc thu gom xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng (đã tổ chức 12 lớp tuyên truyền cho 600 người dân); đến nay đã có 1.712 bể chứa bao gói thuốc BVTV (theo quy định cần có 01 bể/03ha), nhưng chỉ mới đáp ứng được một phần nhỏ trong nhu cầu thu gom. Tỷ lệ số xã đạt chỉ tiêu về tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường là 85,15% (tương đương 86/101 xã, tăng 02 xã so với năm 2020); tỷ lệ số xã có cảnh quan môi trường được đánh giá xanh, sạch, đẹp, an toàn đạt 86,14% (tương đương 87/101 xã, tăng 01 xã so với năm 2020); tỷ lệ số xã có chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định là 71,3% (tương đương 72/101 xã, tăng 02 xã so với năm 2020). Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước sạch đạt 58,41%, tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 90,8%.

9. Nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở, giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

Hệ thống chính trị ở cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn, đóng vai trò hạt nhân trong lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới; có 85 xã đạt tiêu chí về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (tăng 01 xã so với năm 2020). Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản được ổn định; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh được đẩy mạnh ở các địa phương. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng hàng năm; thực hiện tốt phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

10. Công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình

UBND tỉnh đã giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh thực hiện việc kiểm tra, nắm bắt tình hình xây dựng NTM tại các địa phương; theo đó, đã tiến hành tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình tại 08 xã trên địa bàn tỉnh, với các nội dung chính gồm: Kiểm tra tình hình xây dựng NTM tại xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tại xã Vĩnh Ô, huyện Vĩnh Linh; tình hình xây dựng NTM và công tác đỡ đầu, phụ trách tại xã Ba Lòng, huyện Đakrông (xã do Sở Nông nghiệp và PTNT đỡ đầu); kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn sự nghiệp về lĩnh vực môi trường tại các xã Triệu An, Triệu Sơn; kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 30/2017/NQ-HĐND tại các xã Hướng Hiệp, Hải Chánh, Trung Hải, Triệu Vân.

11. Kết quả huy động nguồn lực

Tổng nguồn lực huy động cho xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2021 là 160.055 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách địa phương là 57.465 triệu đồng (gồm: Ngân sách tỉnh là 30.000 triệu đồng, ngân sách huyện là 20.999 triệu đồng, ngân sách xã là 6.466 triệu đồng);
- Vốn lồng ghép các chương trình, dự án là 87.945 triệu đồng;
- Huy động doanh nghiệp, HTX là 2.676 triệu đồng;
- Vốn tín dụng là 2.450 triệu đồng;
- Huy động đóng góp của nhân dân là 9.519 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục 1 kèm theo)

12. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới

- Tổng số tiêu chí đạt bình quân toàn tỉnh là 16,05 tiêu chí/xã, cụ thể:
- + Số xã đạt 19 tiêu chí là: 57 xã (chiếm 56,4% số xã);
- + Số xã đạt từ 15-18 tiêu chí là: 16 xã (chiếm 15,9% số xã);
- + Số xã đạt từ 10-14 tiêu chí: 12 xã (chiếm 11,9% số xã);
- + Số xã đạt từ 7-9 tiêu chí: 16 xã (chiếm 15,8% số xã).

(Chi tiết có Phụ lục 2 kèm theo)

- Trong số 57 xã đã đạt chuẩn NTM của toàn tỉnh, qua rà soát, đánh giá tổng thể có 52/57 xã vẫn duy trì chuẩn NTM với 19 tiêu chí và 49 chỉ tiêu, còn 05 xã bị sụt giảm tiêu chí, gồm: xã Tân Thành, Tân Long (huyện Hướng Hóa), xã Hải Sơn, Hải Phú (huyện Hải Lăng), xã Triệu Thành (huyện Triệu Phong)¹⁵.

13. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí thôn, bản NTM tại các xã ĐBKK thuộc Đề án 1385

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các địa phương thuộc phạm vi Đề án hỗ trợ thôn, bản của các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới vùng núi, bãi ngang ven biển hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ (toàn tỉnh có 72 thôn, bản thuộc 10 xã của các huyện Hướng Hóa, Đakrông), đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, chỉ đạo xây dựng kế hoạch lộ trình cụ thể để phân đầu xây dựng thôn bản đạt chuẩn trong thời gian tới¹⁶.

Đến nay, huyện Hướng Hóa có 37 thôn thuộc 5 xã đã đạt 390 tiêu chí, bình quân đạt 10,54 tiêu chí/thôn; huyện Đakrông có 35 thôn thuộc 5 xã đã đạt 279 tiêu chí, bình quân đạt 7,97 tiêu chí/thôn, cụ thể:

- Số thôn đạt 15-17 tiêu chí: 01 thôn;
- Số thôn đạt 10-14 tiêu chí: 34 thôn;
- Số thôn đạt 5-9 tiêu chí: 33 thôn;
- Số thôn đạt dưới 5 tiêu chí: 4 thôn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được

- Phong trào xây dựng NTM tiếp tục lan tỏa sâu rộng và được người dân đồng tình hưởng ứng; nhận thức của người dân về xây dựng NTM ngày càng được nâng cao, thực sự là chủ thể xây dựng NTM;

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị đã tích cực chủ động, sáng tạo trong triển khai thực hiện; đã đánh giá đầy đủ, khách quan các cơ chế, chính sách trong giai đoạn 2016-2020, làm tiền đề xây dựng chính sách giai đoạn mới ngày càng hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Đặc biệt, các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong, Hải Lăng đã quyết tâm và nỗ lực để phân đầu đạt chuẩn huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, huyện Cam Lộ phân đầu đến năm 2025 đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu;

- Diện mạo nông thôn thực sự khởi sắc, nhất là các địa phương đã kịp thời khắc phục các thiệt hại sau các đợt thiên tai; kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội được tập trung đầu tư xây dựng, từng bước đáp ứng yêu cầu sản xuất, đời sống nhân dân, tạo diện mạo mới khang trang ở khu vực nông thôn, kể cả ở những vùng sâu, vùng xa, miền núi;

¹⁵ Cụ thể: xã Tân Thành chưa đạt tiêu chí số 5 (đang đầu tư trường TH&THCS để đạt chuẩn); xã Tân Long chưa đạt tiêu chí 8 (cần đầu tư dài truyền thành và hệ thống loa đến các thôn), chưa đạt tiêu chí số 13 (đang vận động thành lập HTX); xã Triệu Thành chưa đạt tiêu chí số 17 (khu vực tập kết cát sạn ở sông Thạch Hãn chưa đảm bảo hồ sơ bảo vệ môi trường); xã Hải Phú chưa đạt tiêu chí số 17 (còn 02 cơ sở sản xuất tái chế bao bì và một số hộ chăn nuôi trong khu dân cư xả thải gây ô nhiễm môi trường); xã Hải Sơn chưa đạt tiêu chí số 15 (do trạm y tế xã xuống cấp trầm trọng và không đạt chuẩn theo quy định).

¹⁶ Công văn số 685/UBND-NN ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh.

- Kinh tế nông thôn tăng trưởng khá, thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp đạt kết quả quan trọng, phát huy lợi thế của mỗi địa phương đã từng bước dịch chuyển sang hướng sản xuất hàng hóa, liên kết, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, sản phẩm OCOP;

- Xây dựng NTM ngày càng được thực hiện theo hướng chú trọng nâng cao về chiều sâu, chất lượng, bền vững, hướng đến sự hài lòng của người dân, hạn chế chạy theo phong trào, thành tích. Bước đầu đã định hình được xây dựng NTM kiểu mẫu, nhiều vùng quê nông thôn trở thành nơi đáng sống, tập trung xây dựng NTM ở các xã miền núi, biên giới, tiến đến giảm dần khoảng cách giữa các vùng miền;

- Trong điều kiện Trung ương chưa phân bổ vốn năm 2021, tỉnh đã chủ động bố trí, hỗ trợ ngân sách địa phương cho 04 xã đăng ký đạt chuẩn năm 2021, cùng với 03 xã đã hỗ trợ ngân sách tỉnh năm 2020, nhằm phấn đấu có 07 xã đạt chuẩn năm 2021. Đồng thời tỉnh đã xây dựng kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025, trong đó tập trung để hỗ trợ các huyện, xã đạt nông thôn mới.

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Hệ thống các cơ chế, chính sách chưa được Trung ương ban hành, nguồn lực từ ngân sách Trung ương cho năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 chưa được phân bổ. Khả năng huy động nguồn lực còn hạn chế, nhất là đối với các xã ĐBKK, biên giới, miền núi, vùng bãi ngang ven biển; nên đã ảnh hưởng lớn đến mục tiêu, lộ trình kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới của các địa phương trên địa bàn tỉnh;

- Kết quả xây dựng nông thôn mới còn có sự chênh lệch giữa các xã miền núi và các xã đồng bằng; đặc biệt đời sống của một bộ phận dân cư vùng sâu, vùng xa, biên giới còn nhiều khó khăn, chất lượng nguồn nhân lực còn thấp;

Chất lượng đạt chuẩn và công tác duy trì bền vững kết quả sau đạt chuẩn ở nhiều địa phương chưa quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện; một số xã đã đạt chuẩn nông thôn mới chưa thực hiện tốt công tác duy trì các tiêu chí, một số tiêu chí còn bấp bênh, dễ rớt chuẩn;

- Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu ở cấp thôn còn nhiều hạn chế. Một số huyện chưa tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện, chưa có chính sách để động viên, khuyến khích các địa phương;

- Một số địa phương người dân còn thiếu tích cực, tự giác trong công tác bảo vệ môi trường. Cảnh quan môi trường ở một số địa phương chưa đảm bảo xanh, sạch, đẹp. Công tác chỉnh trang nông thôn, đường làng, ngõ xóm, vườn nhà chưa được duy trì đều đặn;

- Nguồn lực đầu tư trực tiếp cho xây dựng nông thôn mới còn hạn chế; công tác quản lý, sử dụng các công trình sau đầu tư còn nhiều bất cập; một số chính sách dân tộc, định mức hỗ trợ còn thấp, chưa phát huy được hiệu quả.

2.2. Nguyên nhân

- Hậu quả thiên tai cuối năm 2020 và tình hình dịch bệnh COVID-19 trong 6 tháng đầu năm đã ảnh hưởng trực tiếp đến phong trào xây dựng nông thôn mới; ảnh hưởng đến việc khắc phục, duy trì và nâng cao các tiêu chí như giao thông, thủy lợi, trường học, nhà ở,... thu nhập và đời sống của người dân bị ảnh hưởng;

- Công tác chỉ đạo thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương chưa quyết liệt, thiếu chủ động, sáng tạo, đổi mới; còn trông chờ vào sự chỉ đạo và nguồn lực của cấp trên mới thực hiện;

- Một số địa phương chú trọng nhiều đến phát triển kết cấu hạ tầng; các nội dung về sản xuất, phát triển y tế, giáo dục, xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường chưa được quan tâm đúng mức nên chưa thực sự tạo chuyển biến rõ nét về bộ mặt nông thôn;

- Đội ngũ cán bộ, bộ máy giúp việc Ban Chỉ đạo nông thôn mới từ tỉnh đến cơ sở còn thiếu, thường xuyên biến động, do đó chất lượng tham mưu thực hiện chương trình chưa đem lại hiệu quả cao.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

I. MỤC TIÊU

- Phần đầu đến cuối năm 2021, có thêm 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn toàn tỉnh lên 63/101 xã (chiếm 62,4% số xã toàn tỉnh);

- Phần đầu công nhận 20 thôn nông thôn mới kiểu mẫu (gồm: huyện Vĩnh Linh có 10 thôn; huyện Cam Lộ có 5 thôn; huyện Hướng Hóa có 3 thôn; huyện Triệu Phong có 2 thôn);

- Tập trung hoàn thành khắc phục việc sụt giảm tiêu chí tại 05 xã đã đạt chuẩn NTM (gồm: xã Triệu Thành, Hải Sơn, Hải Phú, Tân Long, Tân Thành).

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nghiên cứu ban hành khung cơ chế, chính sách

- Xây dựng Đề án thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

- Xây dựng Nghị quyết về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trình HĐND tỉnh (thay thế Nghị quyết 30/2017/NQ-HĐND);

- Phát động phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới” và ban hành Quy chế thi đua khen thưởng trong phong trào xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

- Ban hành bộ tiêu chí xã NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, bộ tiêu chí vườn mẫu, bộ tiêu chí thôn, bản NTM, NTM kiểu mẫu áp dụng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; quy định về trình tự, thủ tục thu hồi bằng công nhận xã đạt chuẩn NTM đối với các xã đã đạt chuẩn nhưng không duy trì được 19 tiêu chí trong 02 năm liên tục;

- Kiện toàn Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh; xây dựng cơ chế lồng ghép 03 Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư;

- Chỉ đạo công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã nông thôn mới, quy hoạch vùng huyện theo quy định pháp luật về quy hoạch để phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương, trong đó chú trọng quy hoạch cảnh quan nông thôn theo hướng xanh - sạch - đẹp và bền vững.

2. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Sở, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương xây dựng nông thôn mới. Thực hiện có hiệu quả công tác đỡ đầu, phụ trách các địa phương xây dựng nông thôn mới; xem xét, đề xuất một số doanh nghiệp lớn, tiềm năng tham gia đỡ đầu, hỗ trợ một số xã đặc biệt khó khăn;

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đảm bảo hiệu quả; phát hiện và chấn chỉnh những việc làm trái với chủ trương, chính sách; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các địa phương;

- Tiếp tục phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên về việc thực hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách, việc sử dụng, huy động các nguồn lực và sự hài lòng của người dân đối với kết quả thực hiện Chương trình.

3. Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng, tạo phong trào xây dựng nông thôn mới mạnh mẽ, rộng khắp trên địa bàn tỉnh

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm huy động sự vào cuộc mạnh mẽ hơn nữa của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới. Các cơ quan thông tin, truyền thông chủ động triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền các nội dung của Chương trình. Phát huy vai trò của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong vận động hội viên và nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới;

- Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Ngày thứ 7 vì nông thôn mới” đến tận các xã, thôn với các nội dung, hoạt động thiết thực gắn với thực hiện 19 tiêu chí nông thôn mới. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới” đảm bảo thực chất, đi vào chiều sâu, nội dung đa dạng, hình thức phong phú, có tác dụng tạo sự đồng thuận, sức lan tỏa cao. Kịp thời khen thưởng, động viên những cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp cho xây dựng nông thôn mới; tạo khí thế thi đua sôi nổi trên khắp các địa bàn dân cư;

- Tiếp tục nghiên cứu các mô hình xây dựng nông thôn mới bền vững, tiêu biểu, hiệu quả; có cơ chế hỗ trợ nhân rộng các mô hình, các phong trào thi đua có hiệu quả, có sức lan tỏa trong xây dựng nông thôn mới.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xây dựng NTM

- Tập trung huy động mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình. Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, huy động tối đa nguồn lực của địa phương; đẩy mạnh huy động vốn đầu tư từ doanh nghiệp; phát huy vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng nhằm huy động có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân; tăng cường thu hút nguồn đỡ đầu, tài trợ của các tổ chức, cá nhân để ưu tiên cho các xã đăng ký đạt chuẩn theo kế hoạch và các xã khó khăn;

- Chỉ đạo nghiêm túc áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù trong xây dựng nông thôn mới. Rà soát, điều chỉnh và ban hành mới các thiết kế mẫu, dự toán mẫu cho phù hợp với tình hình thực tế của các địa phương và đảm bảo phát huy hiệu quả công trình sau đầu tư. Thực hiện có hiệu quả cơ chế trao quyền cho người dân và cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn đảm bảo đầu tư hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm.

- Lồng ghép có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững, Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, góp phần nâng cao các tiêu chí nông thôn mới ở vùng miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

5. Thực hiện có hiệu quả các nội dung thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng cơ bản phục vụ sản xuất và dân sinh ở nông thôn theo hướng đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng; chú trọng đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn gắn với phát triển đô thị, kết nối các vùng miền; huy động nguồn lực sửa chữa các công trình, hạ tầng bị hư hỏng do thiên tai gây ra trong năm 2020;

- Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng, thích ứng với biến đổi khí hậu; chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân. Phát triển các mô hình tổ chức sản xuất trong nông thôn có tham gia liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản; đẩy mạnh chương trình OCOP. Phát triển các mô hình du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung phát triển các điểm đến và sản phẩm du lịch nông thôn đặc trưng gắn với xây dựng nông thôn mới;

- Nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân; chú trọng công tác giảm nghèo và an sinh xã hội một cách bền vững, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi;

- Bảo vệ môi trường và xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp và an toàn; trong đó tập trung giải quyết vấn đề bức xúc về môi trường nông thôn do ảnh hưởng của quá trình phát triển sản xuất và công nghiệp hóa. Huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh phát triển mạng lưới các công trình cấp nước tập trung theo quy hoạch;

- Nâng cao chất lượng hệ thống chính trị và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân và thực hiện công tác bình đẳng giới;

- Giữ vững quốc phòng và an ninh, trật tự xã hội nông thôn; trong đó cần đẩy mạnh công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm, tăng cường năng lực điều hành của Ban chỉ đạo 138 - 1523 từ cấp huyện đến cơ sở; bố trí kinh phí phục vụ công tác truyền thông về an ninh trật tự.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương

- Đề nghị Trung ương sớm ban hành hệ thống cơ chế chính sách áp dụng cho giai đoạn tiếp theo, thông báo vốn trung hạn cho các địa phương; ban hành bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp, trong đó, cần có định hướng cụ thể về xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu để tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện;

- Sớm ban hành quy định cụ thể về hệ thống Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025 theo hướng đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ cấp tỉnh về triển khai các nội dung xây dựng nông thôn mới;

- Đề án 1385 của Thủ tướng Chính phủ đã góp phần đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới tại các địa bàn xã đặc biệt khó khăn, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch trong xây dựng nông thôn mới tại các xã miền núi và đồng bằng. Tuy nhiên, hiện trạng nông thôn mới của các thôn, bản còn thấp, nhu cầu nguồn lực của các địa phương rất lớn; vì vậy, trong thời gian tới kính đề nghị Trung ương xem xét bố trí thêm nguồn lực thực hiện Đề án để các địa phương thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch đề ra;

- Nâng mức phân bổ vốn Chương trình xây dựng nông thôn mới trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương bị ảnh hưởng nặng nề của mưa, lũ trong năm 2020 để vừa tập trung khắc phục, vừa duy trì và nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới một cách bền vững; sớm giao vốn năm 2021 để kịp thời triển khai nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo việc thực hiện và giải ngân theo quy định của Luật Đầu tư công;

- Hỗ trợ một phần nguồn kinh phí thực hiện lập quy hoạch chung xây dựng NTM các xã, áp dụng theo hệ số các chi phí được quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

2. Đối với Tỉnh ủy

- Tiếp tục quán triệt đầy đủ, nghiêm túc, sâu rộng, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của BCH Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong đó xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài nhằm huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân cùng tham gia;

- Chỉ đạo kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo hướng bổ sung một số ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong Ban Chỉ đạo tỉnh, đối với BCD cấp huyện kiện toàn theo hướng đồng chí Bí Thư huyện ủy làm trưởng Ban Chỉ đạo;

- Ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025

- Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức đánh giá lại kết quả thực hiện phong trào “Ngày thứ 7 vì nông thôn mới” để điều chỉnh hoặc phát động phong trào mới phù hợp với tình hình thực tế.

3. Đối với HĐND tỉnh

- Xem xét thống nhất ban hành Nghị quyết về xây dựng mới đến năm 2025 (thay thế Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND) vào kỳ họp cuối năm 2021, HĐND tỉnh khóa VIII. Trong đó, ưu tiên tập trung nguồn lực cho xã, huyện đạt chuẩn NTM và NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; xây dựng thôn/bản NTM tại các xã đặc biệt khó khăn và điều chỉnh một số quy định về định mức hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế, đề xuất bố trí ngân sách tỉnh tối thiểu 70 tỷ đồng/năm cho xây dựng NTM để đảm bảo mục tiêu đề ra;

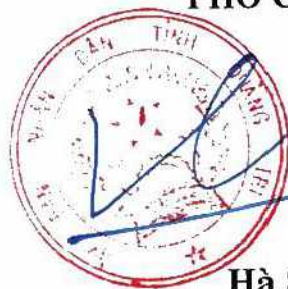
- Xem xét ban hành các cơ chế, chính sách đối với nông nghiệp, nông thôn, nông dân giai đoạn 2021-2025 bảo đảm phù hợp và đủ mạnh nhằm thúc đẩy xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, UBND tỉnh kính báo cáo để các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh nắm tình hình và có chỉ đạo cụ thể./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: NN&PTNT, KH&ĐT, TC;
- VPĐP NTM Trung ương;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- VPĐP NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, NN.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng



Phụ lục 01

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

(Kèm theo Báo cáo số **148** /BC-UBND ngày **05** tháng **8** năm 2021
của UBND tỉnh Quảng Trị)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	Kế hoạch năm 2021
	Tổng số	11.307.845	160.055	8.616.620
I	NS Trung ương	376.620	-	376.620
1	Đầu tư phát triển	299.020	-	299.020
2	Sự nghiệp kinh tế	77.600	-	77.600
II	NS Địa phương	173.150	57.465	170.000
1	Tỉnh	30.000	30.000	30.000
2	Huyện	110.069	20.999	120.000
3	Xã	33.082	6.466	20.000
III	Vốn lồng ghép	292.100	87.945	250.000
IV	Tín dụng	10.300.000	2.450	7.500.000
V	Doanh nghiệp	47.441	2.676	50.000
VI	Huy động từ cộng đồng dân cư	118.534	9.519	120.000



Phụ lục 02

**TỔNG HỢP HIỆN TRẠNG TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

(Kèm theo Báo cáo số **448** /BC-UBND ngày **05** tháng **8** năm 2021
của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Mục tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	Kế hoạch năm 2021
1	Mức đạt tiêu chí bình quân/xã	16	16,05	16,35
2	Kết quả đạt chuẩn tiêu chí theo xã	101	101	101
-	Số xã đạt 19 tiêu chí	57	57	64
-	Số xã đạt 18 tiêu chí	0	2	1
-	Số xã đạt 17 tiêu chí	6	8	6
-	Số xã đạt 16 tiêu chí	9	6	3
-	Số xã đạt 15 tiêu chí	1	0	0
-	Số xã đạt 14 tiêu chí	0	1	1
-	Số xã đạt 13 tiêu chí	3	0	0
-	Số xã đạt 12 tiêu chí	2	3	3
-	Số xã đạt 11 tiêu chí	2	3	4
-	Số xã đạt 10 tiêu chí	5	5	8
-	Số xã đạt 9 tiêu chí	9	10	6
-	Số xã đạt 8 tiêu chí	6	5	4
-	Số xã đạt 7 tiêu chí	1	1	1
3	Kết quả đạt chuẩn theo từng tiêu chí			
-	Số xã đạt tiêu chí Quy hoạch	101	101	101
-	Số xã đạt tiêu chí Giao thông	71	74	77

TT	Mục tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	Kế hoạch năm 2021
-	Số xã đạt tiêu chí Thủy lợi	93	91	91
-	Số xã đạt tiêu chí Điện	101	101	101
-	Số xã đạt tiêu chí Trường học	66	67	73
-	Số xã đạt tiêu chí Cơ sở vật chất văn hóa	73	75	79
-	Số xã đạt tiêu chí Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	96	98	99
-	Số xã đạt tiêu chí Thông tin và Truyền thông	96	96	95
-	Số xã đạt tiêu chí Nhà ở dân cư	74	75	75
-	Số xã đạt tiêu chí Thu nhập	72	73	73
-	Số xã đạt tiêu chí Hộ nghèo	73	73	73
-	Số xã đạt tiêu chí Lao động có việc làm thường xuyên	99	99	99
-	Số xã đạt tiêu chí Tổ chức sản xuất	76	75	75
-	Số xã đạt tiêu chí Giáo dục	77	79	80
-	Số xã đạt tiêu chí Y tế	97	96	98
-	Số xã đạt tiêu chí Văn hóa	101	101	101
-	Số xã đạt tiêu chí Môi trường và An toàn thực phẩm	68	67	72
-	Số xã đạt tiêu chí Hệ thống chính trị và Tiếp cận pháp luật	84	85	91
-	Số xã đạt tiêu chí Quốc phòng và An ninh	97	95	98